

Phòng GD&ĐT TP Trường Tiểu học Lớp:..... Họ và tên:.....		Bài kiểm tra cuối học kỳ I Năm học: 2021 – 2022 Môn: Tiếng việt Khối 3- Thời gian: 40 phút Ngày kiểm tra:.....
Điểm	<u>Nhân xét của giáo viên</u>	Chữ ký giám thị:..... Chữ ký giám khảo:

A. Kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (4 điểm)

- Điểm đọc thành tiếng: (Tối đa 3 điểm).....
- Điểm trả lời câu hỏi: (Tối đa 1 điểm).....

2. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (6 điểm)

Mạo hiểm

Có hai hạt giống nằm cạnh nhau trên mảnh đất mùa xuân màu mỡ. Hạt thứ nhất nói:

- Tôi muốn mọc thành cây. Tôi muốn đâm rễ sâu xuống đất, vươn mầm lên cao, nhú chồi non đón mùa xuân đang đến. Tôi ao ước được đón ánh mặt trời mơn man trên lá và những giọt sương long lánh đọng lại trên hoa.

Thế là hạt thứ nhất vươn mình một cách mạnh mẽ và đầy quyết tâm, bất chấp mọi trở ngại. Hạt thứ hai nói:

- Tôi sợ lắm. Tôi sợ đối diện với bóng tối khi rễ của tôi đâm xuống đất. Tôi sợ làm tổn thương những mầm non yếu ớt của tôi khi vươn mình lên khỏi mặt đất cứng này. Tôi sợ lũ ốc sên sẽ ngấu nghiến đám chồi non của tôi mất. Tôi sợ lũ con nít sẽ ngắt hoa khi tôi vừa mới nở. Không, tôi sẽ nằm đây cho an toàn.

Thế là hạt thứ hai tiếp tục đợi. Một con gà mái bới đất tìm mồi điếm tâm, nó tóm ngay hạt thứ hai và nuốt trôi

(Theo Hạt giống tâm hồn)

Dựa vào nội dung bài đọc trên, khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất hoặc làm theo câu hỏi.

Câu 1: (0,5 điểm) Hai hạt mầm đã trao đổi với nhau về vấn đề gì?

- A. Hai hạt mầm nói sẽ cùng nhau đi đến một mảnh đất màu mỡ hơn.
- B. Hai hạt mầm trao đổi với nhau về việc muốn mọc thành cây.
- C. Hai hạt mầm trao đổi với nhau về cách hút chất dinh dưỡng dưới lòng đất.

Câu 2: (0,5 điểm) Hạt mầm thứ nhất suy nghĩ điều gì khi vươn mình lên đất?

- A. Muốn mọc thành cây, vươn mầm nhú chồi non và sợ lũ ốc.
- B. Muốn mọc thành cây, sợ lũ ốc, sợ đất cứng, sợ lũ trẻ ngắt hoa.
- C. Muốn mọc thành cây, đâm rễ xuống đất, vươn mầm và nhú chồi non.

Câu 3: (0,5 điểm) Sau khi chờ đợi, kết quả hạt mầm thứ hai nhận được gì?

- A. Hạt mầm thứ hai bị kiến tha đi.
- B. Trở thành một cây mầm tươi đẹp
- C. Hạt mầm thứ hai bị gà ăn

Câu 4: (1 điểm) Qua câu chuyện trên em học được gì từ hạt mầm thứ nhất?

.....

.....

.....

Câu 5: (1 điểm) Em hãy điền dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong câu văn sau.
Hàng năm cứ vào đầu tháng chín các trường lại khai giảng năm học mới.

.....

Câu 6: (0,5 điểm) Đặt câu hỏi với bộ phận in đậm dưới đây:

- Thê là **hạt thứ hai** tiếp tục đợi.

.....

Câu 7: (1 điểm) Câu văn nào dưới đây có sử dụng hình ảnh so sánh?

- A. Đêm tối ở thành phố ồn ã, sôi động chứ không yên tĩnh như ở quê.
- B. Cả đàn ong là một khối hoà thuận.
- C. Vươn mầm và nhú chồi non.

Câu 8: (1 điểm) Hãy ghi lại bộ phận trả lời câu hỏi “Làm gì?” trong câu dưới đây:
Trời sắp mưa, cha nhắc tôi đem theo áo mưa.

.....

B. Kiểm tra viết:

1. Nghe- viết (4 điểm)

[illegible]

Đề bài: Em hãy viết một đoạn văn ngắn kể về người hàng xóm mà em quý mến.

- Người đó tên là gì?
- Người đó làm nghề gì?
- Tình cảm của em đối với người hàng xóm như thế nào?
- Tình cảm của người hàng xóm với gia đình em.

This image shows a single sheet of white paper with ten evenly spaced, horizontal dotted lines. The lines are black and extend across the full width of the page, providing a guide for handwriting practice. There is no text or other markings on the paper.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I

Năm học: 2021 - 2022

A. Kiểm tra đọc.

Câu 1: B. (0,5 điểm)

Câu 2: C. (0,5 điểm)

Câu 3: C. (0,5 điểm)

Câu 4: Qua câu chuyện trên, em học được từ hạt mầm thứ nhất là: phải luôn suy nghĩ tích cực, không ngại khó khăn và luôn cố gắng để đạt được kết quả tốt nhất. (1 điểm)

Câu 5: Hằng năm, cứ vào đầu tháng chín, các trường lại khai giảng năm học mới. (1 điểm)

Câu 6: Cái gì tiếp tục đợi (0,5 điểm)

Câu 7: a. (1 điểm)

Câu 8: đem theo áo mưa. (1 điểm)

B. Viết

Phần I: - Viết đúng, trình bày sạch sẽ, đủ nội dung bài: **4 điểm**

- Viết sai chính tả từ 0 đến 5 lỗi không trừ điểm

- Viết sai chính tả từ 6 lỗi trở lên mỗi lỗi trừ 0,25 điểm.

Phần II:

Học sinh viết đoạn văn, gồm các ý theo đúng yêu cầu: 3 điểm

Tập làm văn: - Viết đúng yêu cầu của đề bài: **6 điểm.**

- Viết được câu giới thiệu về người định kể, tên tuổi, nghề nghiệp của người đó (1 điểm).
- Kể được hình dáng, mái tóc, làn da, khuôn mặt, hàm răng... (1 điểm)
- Tình cảm của người đó đối với em như thế nào? (1,5 điểm)
- Nêu được suy nghĩ, tình cảm người đó với gia đình mình (1 điểm)
 - Chữ viết đẹp, cẩn thận: 0,5 điểm.
 - Viết sai chính tả quá 5 từ, mỗi từ trừ 0,5 điểm
 - Kỹ năng dùng từ đặt câu: 0.5 điểm

MA TRẬN CÂU HỎI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1
MÔN TIẾNG VIỆT LỚP BA

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu văn bản:	Số câu	4			1			5
		Câu số	1,2,3,4			5			
2	Kiến thức Tiếng Việt:	Số câu				1		2	4
		Câu số				8		6,7	
TỔNG SỐ CÂU			4			2		2	8